



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 24/10/2022 - 28/10/2022

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,027.36 ↑	0.7%	213.73 ↓	-1.7%
KLGD (trCP)	2,956.19 ↑	24.4%	318.88 ↑	13.8%
GTGD (tỷ VND)	57,177.44 ↑	12.2%	4,339.10 ↓	-12.7%
Tổng cung (trCP)	6,234.42 ↑	17.5%	422.41 ↓	-0.1%
Tổng cầu (trCP)	6,529.93 ↑	19.9%	405.87 ↑	12.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	207.92 ↑	14.3%	4.06 ↓	-21.6%
KL bán (trCP)	314.34 ↑	41.9%	0.74 ↓	-28.3%
GT mua (tỷ VND)	5,382.30 ↓	-3.3%	105.72 ↓	-39.5%
GT bán (tỷ VND)	9,030.12 ↑	58.7%	15.93 ↓	-35.3%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Sau tuần giảm mạnh trước đó, thị trường đã cố gắng phục hồi trong tuần này. Số điểm tăng được là khá ít nhưng thanh khoản đã được cải thiện so với tuần trước đó và hiện cao hơn mức trung bình 20 tuần cho thấy lực cầu bắt đáy đã xuất hiện khá tốt.

Biến động trong tuần qua là khá mạnh, nhất trong phiên giao dịch ngày thứ 2, thứ 3 và thứ 5. Có những thời điểm, tâm lý nhà đầu tư đã bị thử thách và rất may là lực cầu cuối cùng đã giành chiến thắng để giúp thị trường tăng nhẹ.

Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 7,54 điểm (+0,7%) lên 1.027,36 điểm, HNX-Index giảm 3,68 điểm (-1,7%) xuống 213,73 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng 12,2% so với tuần trước đó lên 57.173 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 24,4% lên 2.956 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX tăng 5,8% so với tuần trước đó lên 4.967 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 34,2% lên 350 triệu cổ phiếu.

Thị trường chỉ hồi phục nhẹ trong phiên tuần qua nên các nhóm ngành cổ phiếu cũng có sự phân hóa sâu sắc.

Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng có mức tăng mạnh nhất với 5% giá trị vốn hóa. Đây là nhóm đã dẫn dắt đà tăng của thị trường trong tuần qua. Các cổ phiếu tiêu biểu có thể kể đến như VCB (+5,3%), BID (+3,7%), CTG (+11,1%), TCB (+6,6%), VPB (+5,1%), MBB (+9,6%), ACB (+9,3%)...

Bên cạnh đó, nhóm hàng tiêu dùng tăng 1,7% để hỗ trợ cho thị trường với các mã tiêu biểu như VNM (+1,3%), MSN (+12,2%)...

Ngành tiện ích cộng đồng (+0,9%) và công nghệ thông tin (+0,8%) tăng nhẹ.

Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dầu khí giảm mạnh nhất với 6,5% giá trị vốn hóa với các mã như PLX (-7,9%), OIL (-11,2%), BSR (-5,8%), PVD (-7,5%), PVC (-7,8%)...

Các ngành còn lại vẫn giảm tương đối như tài chính (-3,3%), công nghiệp (-3%), dược phẩm và y tế (-2,1%), nguyên vật liệu (-1,4%), dịch vụ tiêu dùng (-1,4%).

Khối ngoại bán ròng mạnh trên hai sàn trong tuần qua với giá trị ròng đạt 3.558,03 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, EIB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 74,4 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là HPG và VND với lần lượt 19,4 triệu cổ phiếu và 15,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 3,4 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 11/2022 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh -13,49 điểm cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh trở lại.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 24/10/2022 - 28/10/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Sau tuần giảm mạnh trước đó, VN-INDEX hồi phục rất nhẹ trong tuần qua để tạm kết tuần trên ngưỡng tâm lý 1.000 điểm. Thanh khoản cũng được cải thiện và hiện ở trên mức trung bình của 20 tuần gần nhất, điều này cho thấy là lực cầu đã xuất hiện để hỗ trợ cho thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện tại. Tuy nhiên trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index lại thất bại trước ngưỡng kháng cự quanh 1.045 điểm (MA20).

Tuy hồi phục nhẹ trong tuần qua, nhưng hiện VN-INDEX vẫn đang nằm dưới ngưỡng tâm lý 1.100 điểm, tương ứng với trendline nối các đáy vào tháng 5 và tháng 7 với nhau. Do đó, VN-INDEX vẫn còn đối diện với rủi ro quay trở lại đà giảm với vùng giá mục tiêu trong trường hợp này là quanh ngưỡng 950 điểm tương ứng với kênh giá sideways down như hình trên.

Việc test thành công ngưỡng 962 điểm trong phiên 25/10 rồi bật lên từ đây có thể coi là một tín hiệu sớm cho việc hoàn thành đợt điều chỉnh với target quanh 950 điểm kể trên. Tuy nhiên, với sự suy yếu của thị trường trong phiên cuối tuần, thì giá vẫn đang tạo đáy sau thấp hơn và đỉnh sau thấp hơn. Vẫn cần quan sát thêm trong tuần tiếp theo để xác nhận khả năng thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh về những ngưỡng thấp hơn.

Tuy nhiên, chỉ báo động lượng RSI (14) vẫn đang trong một xu hướng đi lên sau giai đoạn nằm trong vùng quá bán (<30) và hiện vẫn chưa hướng đến ngưỡng trung tính 50. Do đó, chúng tôi kỳ vọng, lực cầu gia tăng trong tuần tiếp theo có thể giúp cho VN-Index vượt qua được ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 1.040 điểm (MA20).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường trải qua tuần giao dịch nhiều biến động khi VN-INDEX đã giảm mạnh về 962,45 điểm trước khi phục hồi trở lại ở mức 1.027,36 điểm. Nếu tính từ đỉnh giá cao nhất năm 2022 tương ứng 1.536,24 điểm thì VN-INDEX đã giảm tới 37,35% tại đáy 962,45 điểm, lớn hơn cả đợt suy giảm mạnh xảy ra do đại dịch Covid đầu năm 2020. Áp lực bán tháo, giải chấp tăng lên trong quá trình thị trường giảm điểm, nhà đầu tư cũng bị tác động tâm lý tiêu cực dưới những động thái về lãi suất, tỷ giá và thị trường trái phiếu.

Kết thúc tuần VN-INDEX phục hồi tăng 0,74% lên mức 1.027,36 điểm, tạm thời tạo vùng đáy ngắn hạn 962-1.000 điểm để có thể kết thúc giai đoạn giảm giá mạnh ngắn hạn kéo dài từ cuối tháng 08/2022 khi bắt đầu áp dụng chu kỳ thanh toán T+2. Xu hướng trung hạn vẫn chưa cải thiện khi VN-INDEX chưa thể vượt lên vùng kháng cự MA200 trên đồ thị tuần tương ứng vùng giá quanh 1.100 điểm. Thị trường đang chịu áp lực bán tương đương thời điểm khủng hoảng do đại dịch covid tháng 03/2020 cùng với những biến động vĩ mô liên quan đến lãi suất, tỷ giá, thị trường trái phiếu... dẫn tới việc khó xác định liệu thị trường đã hình thành đáy dài hạn hay chưa...

Nhà đầu tư duy trì tỷ trọng hợp lý, chờ thị trường chung ổn định trở lại. Có thể xem xét, lên lại danh mục theo dõi đầu tư. Ưu tiên các mã cơ bản tốt, tỷ trọng tiền mặt cao, trong các nhóm ngành như khu công nghiệp, cảng biển, năng lượng..., các mã ít chịu ảnh hưởng từ diễn biến của tình hình trái phiếu doanh nghiệp hiện nay. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 24/10/2022 - 28/10/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
DGC	77.40	63-68	88-92	57	5.9	96.3%	454.6%	Theo dõi chờ giải ngân
PHR	40.85	38-40	62-64	34	7.6	-49.0%	-32.6%	Theo dõi chờ giải ngân
VCI	24.90	23-25	32-33	21	5.5	18.8%	-26.7%	Theo dõi chờ giải ngân
NLG	23.00	25-28	33-35	22	11.1	209.6%	135.4%	Theo dõi chờ giải ngân
BMP	62.10	57-60	66-68	52	14.1	7.1%	247.2%	Theo dõi chờ giải ngân
PLC	20.00	18-20.5	30-32	17	14.4	18.2%	-48.7%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
10/10/2022	TNG	15.70	15.20	21-22	14.5	3.29%	Nắm giữ

BIẾN ĐỘNG NGÀNH**Cổ phiếu ngành xây dựng và vật liệu giảm mạnh**

Nhóm cổ phiếu xây dựng và vật liệu ghi nhận mức giảm 4,6% giá trị vốn hóa tuần qua. Ngoài việc giá cả nguyên vật liệu tăng cao, thì những khó khăn của ngành Bất động sản giai đoạn gần đây đã có nhiều tác động tiêu cực đến ngành xây dựng. Tình trạng nguồn vốn tín dụng, trái phiếu, cổ phiếu dành cho lĩnh vực bất động sản gặp khó khăn, nhiều dự án không được cấp phép hoặc phải tạm dừng khiến nhà đầu tư không thể triển khai được thì khối lượng công việc cho các nhà thầu cũng giảm đi, chưa kể khó khăn về dòng tiền của các doanh nghiệp Bất động sản cũng khiến việc thanh toán của chủ đầu tư chậm hơn so với trước đây, qua đó ảnh hưởng xấu lên nhóm cổ phiếu xây dựng và vật liệu. Các cổ phiếu lớn trong ngành đều ghi nhận mức giảm trong tuần như VGC (-13,33%), VCG (-5,05%), CTR (-2,15%), HUT (-6,67%), CTR (-15,13%), SJG (-7,12%), HHV (-2,18%), PC1 (-15,43%), HBC (-13,31%)...

Nhóm ngành ngân hàng tăng mạnh nhất trong tuần qua

Cổ phiếu Ngân hàng tăng 5.83% trong tuần giao dịch 24-28/10/2022, thuộc nhóm tăng mạnh nhất thị trường chung. Trong đó, cổ phiếu ACB, BID, CTG, VCB diễn biến tích cực hơn đáng kể so với chỉ số chung nhờ đã giảm xuống mức định giá PB hấp dẫn và không chịu nhiều rủi ro từ mảng trái phiếu doanh nghiệp. KQKD Q3 tích cực cũng là yếu tố hỗ trợ đà tăng giá của nhóm cổ phiếu Ngân hàng. Trong tuần, đã có 13/19 Ngân hàng công bố BCTC Q3, với lợi nhuận trước thuế 9 tháng năm 2022 tăng mạnh 44% so với cùng kỳ. Một số Ngân hàng báo cáo LNTT 9 tháng tăng mạnh hơn trung bình là VPB tăng 69%, LPB tăng 72%, MB tăng 53%, ACB tăng 50.6%.

Nhóm bảo hiểm tăng mạnh thứ nhì trong tuần qua

Nhóm cổ phiếu Bảo hiểm tăng 5.63% trong tuần vừa qua, mức tăng mạnh thứ hai thị trường sau nhóm Ngân hàng. Các cổ phiếu diễn biến tích cực trong ngành gồm BVH tăng 9.26%, BMI tăng 6.96%, BIC tăng 5.92%. Ở chiều ngược lại, cổ phiếu PVI tăng nhẹ 0.5%, MIG giảm nhẹ 0.34%, PGI giảm 0.74%. Lãi suất điều hành và lãi suất huy động tiếp tục được điều chỉnh tăng là yếu tố hỗ trợ nhóm cổ phiếu Bảo hiểm, khi lợi nhuận chủ yếu của doanh nghiệp bảo hiểm đến từ kinh doanh vốn. Trong tuần, một số doanh nghiệp Bảo hiểm đã công bố KQKD Q3.2022 khá phân hóa, trong đó LNST 9 tháng của BMI tăng 19%, PVI giảm 14%, MIG giảm 9%, PGI giảm 37% so với cùng kỳ.

Cổ phiếu dầu khí giảm mạnh nhất tuần qua

Ngành dầu khí tuần qua giảm 6,47%, mạnh nhất thị trường do 4/5 doanh nghiệp trong ngành này đều giảm điểm như PVD (-7,52%), PVB (-11,11%), PVC (-7,83%), PLX (-7,94%), duy chỉ có PVS là mã tăng nhẹ 0,45%. Giá dầu thế giới trong tuần tăng nhẹ trước những diễn biến tích cực từ việc Trung Quốc mở cửa nền kinh tế trở lại và dự báo GDP quý 3 của Mỹ tăng sau 2 quý tăng trưởng âm liên tiếp, giá dầu Brent tăng 2,9% còn WTI 3,5%. Kể từ tuần tới (1/11), các nước thuộc OPEC+ sẽ bắt đầu cắt giảm sản lượng dầu ở mức 2 triệu thùng/ngày, lần cắt giảm sản lượng mạnh nhất kể từ năm 2020. Trong tuần PVC đã công bố doanh thu Q3 đạt 663,8 tỷ đồng (-10,2% YoY), lãi sau thuế đạt 3,6 tỷ đồng (-39%) trong khi đó PVB ghi nhận doanh thu tăng 62% (15,6 tỷ đồng) và vẫn bị lỗ 2,4 tỷ đồng, thấp hơn so với số lỗ 5,4 tỷ đồng cùng kỳ năm 2021.



TIN VĨ MÔ

Kinh tế Việt Nam được đánh giá 'phục hồi ấn tượng' trong năm 2022

Tại cuộc trao đổi diễn ra ngày 27/10, chuyên gia kinh tế trưởng của Văn phòng Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) Việt Nam, ông Nguyễn Minh Cường, đánh giá sự phục hồi tăng trưởng của kinh tế Việt Nam trong 9 tháng tính từ đầu năm rất ấn tượng và ADB tin tưởng triển vọng tăng trưởng trong trung và dài hạn của kinh tế Việt Nam rất sáng sủa.

Kiểm soát lạm phát: Bối cảnh giờ đã khác

Những quyết định về tăng lãi suất điều hành, nới rộng biên độ tỷ giá, hoạt động tích cực trên thị trường mở của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) gần đây đã có những đóng góp đáng kể trong việc ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

Quốc hội nhất trí về kết quả phát triển năm 2022, yêu cầu quyết liệt thực hiện mục tiêu năm 2023

Trong phiên thảo luận tại hội trường sáng 27/10, các đại biểu đồng tình, nhất trí với báo cáo của Chính phủ về kết quả phát triển kinh tế-xã hội năm 2022; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2023 và nhận xét đây là một báo cáo đầy đủ, dày dặn, thẳng thắn và không né tránh.

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Trần Đức Thắng giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương

Chiều 27/10, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương tổ chức Hội nghị công bố quyết định của Bộ Chính trị về công tác cán bộ.

ĐBQH: Tránh tình trạng lương chưa tăng thì giá đã tăng, lương tăng một đồng, giá tăng 2 đồng

Đại biểu Nguyễn Huy Thái khẳng định điều chỉnh tăng mức lương cơ sở và thực hiện cải cách tiền lương là một trong những giải pháp cơ bản để khắc phục tình trạng cán bộ công chức viên chức và người lao động từ khu vực công nghỉ việc và từ khu vực công chuyển sang khu vực tư. Đồng quan điểm Đại biểu Thái Thu Xương cho rằng cần nhanh chóng giải bài toán thiếu hụt nhân lực trong lĩnh vực y tế và giáo dục để đủ sức phục vụ cho nhân dân.

Đại biểu Trần Hoàng Ngân đề xuất 07 giải pháp căn cơ để phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội

Đóng góp ý kiến về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, đại biểu Trần Hoàng Ngân đề cập về việc đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, phòng chống lạm phát, cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước, hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất, kinh doanh...

Việt Nam đặt mục tiêu đến 2050, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 27,000-32,000 USD

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành vừa ký Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 25/10/2022 về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để trình Quốc hội xem xét, quyết định.

**TIN DOANH NGHIỆP**

Hòa Phát lỗ hơn 1.7 ngàn tỷ đồng trong quý 3	Quý 3/2022, Tập đoàn Hòa Phát đạt doanh thu 34,441 tỷ đồng, giảm 12% so với cùng kỳ 2021. Đáng chú ý, Hòa Phát lỗ 1,786 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi lớn.
SCR lãi 9 tháng hơn 145 tỷ đồng	Kết thúc 9 tháng đầu năm 2022, CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (TTC Land, HOSE: SCR) ghi nhận doanh thu thuần 574 tỷ đồng, chủ yếu đến từ dự án Carillon 7, cho thuê bất động sản Charmington La Pointe và trung tâm thương mại TTC Plaza, quận Bình Thạnh.
Lợi nhuận ròng BMI đạt gần 84 tỷ đồng trong quý 3	Quý 3/2022, các hoạt động kinh doanh của Tổng CTCP Bảo Minh (HOSE: BMI) đều có lợi nhuận gộp tăng, giúp lợi nhuận ròng của doanh nghiệp bảo hiểm này tăng 60% so với cùng kỳ năm trước, đạt gần 84 tỷ đồng.
TDH: Lãi ròng quý 3 giảm 92%, hợp tác cùng Long Thượng Lộc	Dù biên lãi gộp và doanh thu tài chính cải thiện đáng kể nhưng CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức (HOSE: TDH) chỉ lãi ròng hơn 2 tỷ đồng trong quý 3/2022, giảm 92% so với cùng kỳ.
Doanh thu thuần của Masan Group đạt 55,546 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm	CTCP Tập đoàn Masan (HOSE: MSN) vừa công bố kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022 với doanh thu thuần hơn 55,546 tỷ đồng, sau khi loại trừ mảng thức ăn chăn nuôi. Lãi ròng đạt 3,120 tỷ đồng, tăng 47% so với cùng kỳ năm trước.
MB: Lãi trước thuế 9 tháng tăng 53% nhờ giảm dự phòng rủi ro	Theo BCTC hợp nhất vừa công bố, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB, HOSE: MBB) lãi trước thuế gần 18,192 tỷ đồng sau 9 tháng, tăng 53% so với cùng kỳ, nhờ cắt giảm 26% chi phí dự phòng rủi ro tín dụng.
Chứng khoán VPBank muốn tăng vốn lên 15,000 tỷ đồng	CTCP Chứng khoán VPBank (VPBanksc) vừa công bố nghị quyết cuộc họp ĐHCĐ bất thường ngày 24/10.
GELEX đạt 1,767 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong 9 tháng, tăng 25% so với cùng kỳ	Công ty CP Tập đoàn GELEX (HOSE: GEX) vừa công bố báo cáo tài chính quý III/2022.
HDBank thu được 8,016 tỷ đồng lãi trước thuế sau 9 tháng, tăng 32%	Theo BCTC hợp nhất vừa công bố, Ngân hàng TMCP Phát triển TPHCM (HDBank, HOSE: HDB) lãi trước thuế 9 tháng hơn 8,016 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ năm trước.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	3,386,188	EIB	(74,387,900)
2	VIX	2,463,500	HPG	(19,378,200)
3	VRE	2,430,200	VND	(15,508,200)
4	HDG	2,175,200	STB	(10,584,000)
5	VNM	2,171,800	KBC	(8,293,200)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,528,400	HLD	(75,000)
2	IDC	1,005,800	VNC	(60,000)
3	SHS	203,280	EVS	(58,400)
4	PVI	198,600	BCC	(38,700)
5	NDX	139,900	TNG	(22,900)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	13.20	11.70	↓ -11.36%	183,675,429
HPG	16.90	16.80	↓ -0.59%	124,129,500
EIB	36.80	39.40	↑ 7.07%	119,861,699
STB	15.95	16.15	↑ 1.25%	101,879,559
SSI	16.20	15.90	↓ -1.85%	96,995,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	7.60	7.70	↑ 1.32%	59,073,639
CEO	14.70	12.70	↓ -13.61%	36,727,960
PVS	22.00	22.10	↑ 0.45%	31,680,116
HUT	18.00	16.80	↓ -6.67%	18,598,346
IDC	43.50	44.00	↑ 1.15%	15,356,317

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PAC	30.90	35.15	4.3	↑ 13.75%
ITD	9.55	10.80	1.3	↑ 13.09%
VDP	31.10	35.00	3.9	↑ 12.54%
LPB	10.05	11.30	1.3	↑ 12.44%
MSN	74.80	83.90	9.1	↑ 12.17%

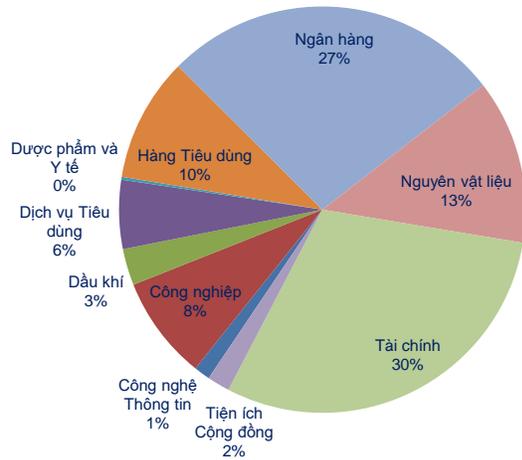
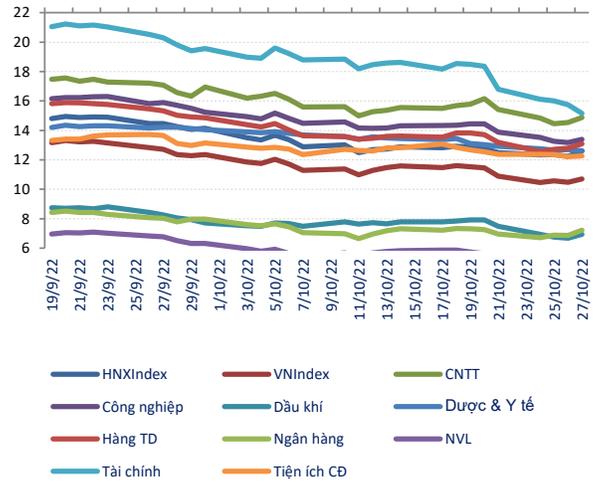
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PRC	18.00	28.70	10.7	↑ 59.44%
PCT	5.75	6.90	1.1	↑ 19.99%
TJC	17.10	20.30	3.2	↑ 18.71%
MST	7.20	8.50	1.3	↑ 18.06%
PEN	7.30	8.60	1.3	↑ 17.81%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ST8	10.70	7.89	-2.8	↓ -26.26%
SMC	13.10	10.10	-3.0	↓ -22.90%
DIG	23.55	19.00	-4.6	↓ -19.32%
HUB	21.00	16.95	-4.1	↓ -19.29%
TDC	16.45	13.40	-3.1	↓ -18.54%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MHL	7.90	5.90	-2.0	↓ -25.32%
HLD	34.80	26.00	-8.8	↓ -25.29%
L18	28.40	22.50	-5.9	↓ -20.77%
TTZ	3.40	2.70	-0.7	↓ -20.59%
PVL	3.10	2.50	-0.6	↓ -19.35%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	183,675,429	12.3%	345	32.9	0.9
HPG	124,129,500	32.1%	5,164	3.4	0.8
EIB	119,861,699	14.5%	2,223	18.9	2.6
STB	101,879,559	10.3%	1,902	8.4	0.8
SSI	96,995,900	22.4%	2,557	6.2	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	59,073,639	25.5%	1,119	6.9	0.7
CEO	36,727,960	7.2%	969	12.2	0.9
PVS	31,680,116	4.1%	1,106	20.4	0.9
HUT	18,598,346	6.1%	708	24.3	1.5
IDC	15,356,317	34.0%	5,604	7.9	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PAC	↑ 13.8%	22.8%	4,332	8.1	1.8
ITD	↑ 13.1%	5.6%	944	11.2	0.6
VDP	↑ 12.5%	11.3%	4,186	8.2	0.9
LPB	↑ 12.4%	23.0%	3,466	3.2	0.7
MSN	↑ 12.2%	27.1%	7,170	11.6	3.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PRC	↑ 59.4%	1.8%	405	64.4	1.1
PCT	↑ 20.0%	3.7%	498	12.8	0.5
TJC	↑ 18.7%	15.9%	2,136	8.7	1.4
MST	↑ 18.1%	14.1%	1,730	4.9	0.7
PEN	↑ 17.8%	-12.9%	-1,759	-	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	3,386,188	27.1%	7,170	11.6	3.0
VIX	2,463,500	9.6%	1,287	5.2	0.5
VRE	2,430,200	6.6%	909	26.1	1.7
HDG	2,175,200	25.1%	5,709	4.8	0.9
VNM	2,171,800	26.8%	4,534	17.3	4.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,528,400	4.1%	1,106	20.4	0.9
IDC	1,005,800	34.0%	5,604	7.9	2.2
SHS	203,280	25.5%	1,119	6.9	0.7
PVI	198,600	3.8%	1,304	31.3	1.2
NDX	139,900	4.3%	556	9.9	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	339,321	21.7%	5,271	13.6	2.8
GAS	210,535	23.6%	6,738	16.3	3.5
VIC	209,766	-0.3%	-121	-	1.6
VHM	191,592	23.5%	7,265	6.1	1.4
BID	171,484	14.6%	2,569	13.2	1.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	22,530	6.6%	1,356	55.4	3.4
IDC	14,685	34.0%	5,604	7.9	2.2
THD	14,525	13.1%	2,295	18.1	2.5
BAB	11,713	7.9%	907	15.9	1.2
PVS	10,802	4.1%	1,106	20.4	0.9



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
15/9/2022	28/10/2022	26/9/2022	23/9/2022	G36	Đại hội Cổ đông Bất thường
15/9/2022	28/10/2022	26/9/2022	23/9/2022	C21	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/9/2022	28/10/2022	5/10/2022	4/10/2022	SBT	Đại hội Đồng Cổ đông
21/9/2022	28/10/2022	5/10/2022	4/10/2022	HD2	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/9/2022	28/10/2022	3/10/2022	30/9/2022	VTQ	Đại hội Cổ đông Bất thường
20/9/2022	28/10/2022	26/9/2022	23/9/2022	FCN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/9/2022	28/10/2022	5/10/2022	4/10/2022	CBS	Đại hội Đồng Cổ đông
26/9/2022	28/10/2022	28/9/2022	27/9/2022	PVS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/9/2022	28/10/2022	7/10/2022	6/10/2022	TDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/9/2022	28/10/2022	18/10/2022	17/10/2022	CMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/9/2022	28/10/2022	10/10/2022	7/10/2022	BSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/9/2022	28/10/2022	10/10/2022	7/10/2022	BCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/9/2022	28/10/2022	7/10/2022	6/10/2022	PSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/10/2022	28/10/2022	14/10/2022	13/10/2022	NST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/10/2022	28/10/2022	10/10/2022	7/10/2022	AGE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/10/2022	28/10/2022	21/10/2022	20/10/2022	VHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/11/2021	31/10/2022	28/10/2022	28/10/2022	GEG	Niêm yết thêm
5/8/2022	31/10/2022	5/9/2022	31/8/2022	X26	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/8/2022	31/10/2022	10/10/2022	7/10/2022	BTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/9/2022	31/10/2022	30/9/2022	29/9/2022	LGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/9/2022	31/10/2022	30/9/2022	29/9/2022	DSD	Đại hội Cổ đông Bất thường
14/9/2022	31/10/2022	5/10/2022	4/10/2022	USC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/9/2022	31/10/2022	30/9/2022	29/9/2022	ICN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/9/2022	31/10/2022	4/10/2022	3/10/2022	HC1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/10/2022	31/10/2022	24/10/2022	21/10/2022	HGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/10/2022	31/10/2022	24/10/2022	21/10/2022	BHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/9/2022	1/11/2022	5/10/2022	4/10/2022	PPT	Đại hội Cổ đông Bất thường
30/11/2021	2/11/2022	28/10/2022	28/10/2022	CRC	Niêm yết thêm
14/12/2021	2/11/2022	28/10/2022	28/10/2022	NAF	Niêm yết thêm
16/12/2021	2/11/2022	28/10/2022	28/10/2022	TOS	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn